

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày: 10/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Trung Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và bà Võ Thị Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến H2 - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 26/8/2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Xuân H, tên gọi khác: D; sinh ngày 12/4/1992 tại A, Gia Lai; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường AP, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Q và bà Trà Thị H; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 24/02/2021, bị Công an phường AP, thị xã A xử phạt số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong. Ngày 01/01/2016, bị Công an phường MN, thị xã A xử phạt số tiền 2.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong; bị tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 19/3/2021; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/3/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thị X; sinh năm 1957 tại A, Gia Lai; nơi cư trú: Thôn 3, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ T (đã chết) và bà Lê Thị P; chồng là Đặng Xuân L (đã chết); sau khi ông L chết bị cáo kết hôn với ông Nguyễn Ngọc M (ông M hiện nay đã chết); tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 19/10/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã A xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 30/5/2019 chấp hành xong bản án; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1938; địa chỉ: Tổ 3, phường MN, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.
2. Võ Thị M1, sinh năm 1937; địa chỉ: Tổ 3, phường MN, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.
3. Phạm Văn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 1, phường MN, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.
4. Cao Văn V, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ 2, phường A1, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.
5. Võ Thị Kim L, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ 1, phường MN, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Lê Thị Khăng, sinh năm 1954; địa chỉ: Tổ 1, phường AP, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
2. Trần Thị Phương Vân, sinh năm: 1971; địa chỉ: Thôn 3, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Phạm Thị Thúy NG, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 3, phường MN, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
2. Nguyễn Hữu B, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 3, phường MN, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
3. Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 1, phường MN, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
4. Lê Thanh NH, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 1, phường MN, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.
5. Võ Văn Q, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ 2, phường AP, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 17/3/2021 anh Nguyễn Thanh H2, anh Lê Thanh NH cùng trú Tổ 01, phường MN, thị xã A đi làm, khi đến gần ngã ba Sông Ba, thuộc Tổ M, phường MN, thị xã A thì phát hiện Võ Xuân H và Võ Thị X cùng xe mô tô và 02 bao xác rắn. Nghi ngờ trộm cắp tài sản nên anh H2, anh NH hô hoán lên thì Võ Xuân H bỏ chạy, anh H2 và mọi người giữ Võ Thị X và tang vật có liên quan gồm: 01 xe mô tô và 02 bao xác rắn bên trong có 15 con gà và báo cho Công an phường MN, thị xã A đến làm việc. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày thì Võ Xuân H đến Công an phường MN, thị xã A đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

- Tối ngày 16/3/2021, Võ Xuân H đến tiệm Internet ở số nhà 777 TQ, Tổ 02, phường AT, thị xã A chơi game. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì hết tiền, H nảy sinh ý định đi bắt trộm gà bán lấy tiền, Hiền nhờ một người thanh niên cùng chơi game ở tiệm (không xác định lai lịch) chở đến đoạn đường quốc lộ 19, thuộc Tổ 03, phường MN, thị xã A thì H xuống xe đi bộ theo đường bê tông ra

sau nhà người dân bên trái đường (theo hướng Gia Lai đi Bình Định) mục đích để trộm cắp tài sản. Vì thời điểm này nhà người dân chưa ngủ, điện vẫn còn sáng nên H lên Núi đá gần đó nằm ngủ chờ thời cơ để trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ ngày 17/3/2021 Hiền thức dậy đi bộ xuống khu vực sau vườn nhà người dân lấy 02 bao xác rắn màu đỏ rồi quan sát nhà nào có gà thì bắt trộm. Khi nghe tiếng gà gáy trong chuồng sau nhà ông Nguyễn Xuân H1, trú Tổ 03, phường MN, thị xã A thì H cầm hai bao xác rắn đến sau nhà ông H1 bước qua hàng rào dây thép gai đến giữa hàng rào khu vực nuôi nhốt gà được làm B lưới B40 và lưới nhỏ dạng mắt cáo. H dùng hai tay xoắn tháo lưới ra rồi chui vào bên trong, đến chuồng nhốt gà, H dùng điện thoại để soi sáng thì phát hiện có 04 con gà mái nên H tắt màn hình điện thoại rồi bắt 02 con gà mái lông màu nâu vàng, 1 con nặng khoảng 1,2kg và 01 nặng khoảng 02kg bỏ vào trong cùng một bao. Vì có tiếng gà trong chuồng kêu, sợ bị phát hiện nên H mang bao đựng 02 con gà đã bắt trộm của ông Nguyễn Xuân H1 và mang theo bao xác rắn còn lại đi ra theo đường đã đột nhập vào. Sau khi ra khỏi vườn nhà ông H1, H nghe tiếng gà gáy bên nhà bà Võ Thị M1, cách nhà ông H1 khoảng 50 mét nên tiếp tục mang bao xác rắn đựng hai con gà đã bắt trộm được của ông H1 và cầm một bao xác rắn không đến bãi đất trống sau nhà bà M1, để bao có gà ở đó rồi cầm bao xác rắn không đi đến tường rào B gạch bên trái nhà bà M1. H trèo qua tường vào trong vườn nhà bà M1, cầm bao xác rắn đến chuồng nhốt gà ở cuối vườn bắt lần lượt 06 con gà mái có màu lông đen, nâu, vàng cân nặng từ 1,1kg đến 02kg bỏ vào bao xác rắn rồi mang số gà đó trèo qua tường ra ngoài đến chỗ để hai con gà mái đã trộm cắp của ông H1 trước đó bỏ chung vào bao đựng 06 con gà mái vừa bắt được của bà M1. Sau đó, H tiếp tục cầm bao xác rắn không trèo qua tường vào nhà bà M1 một lần nữa đến chuồng nhốt gà tiếp tục bắt trộm 06 con gà mái lông màu nâu, vàng, đen có cân nặng từ 1,1 kg đến 2,3kg và 01 con gà trống lông màu đen cân nặng 03kg bỏ vào bao xác rắn rồi trèo qua tường đi ra chỗ để 08 con gà trước đó. Rạng sáng hôm đó H trộm cắp của ông H1 02 con gà, trộm của bà M1 13 con gà bỏ vào hai bao xác rắn đựng 15 con gà mang đến cất giấu tại bãi đất trống gần đập tràn Sông Ba, tại đoạn ngầm nối thông với xã T, thị xã A, thuộc tổ 01, phường MN, thị xã A. Khoảng 05 giờ ngày ngày 17/3/2021, H dùng điện thoại di động gọi cho cô ruột là Võ Thị X nói “*Cho cháu mượn xe đi chở hàng cô*”, thì X hỏi “*Mấy giờ rồi*”, H trả lời “*05 giờ rồi*” thì X nói “*Để cô cho bà ăn đã*” rồi tắt máy. Đến khoảng 05 giờ 15 phút cùng ngày, Võ Thị X điều khiển xe mô tô gắn biển số 81H8-8118 (biển số đăng ký của xe là 81H8-5396 đã bị mất) phía sau gắn hai giỏ sắt hai bên đi đến đập tràn Sông Ba mà H đã gọi điện nói trước đó. X dừng xe xuống đứng giữ xe mô tô, còn H đi vào bãi đất trống xách lần lượt mỗi lần một bao xác rắn đi ra bỏ lên xe. Khi nghe tiếng gà trong bao kêu lên, thì X biết số gà đó là do H trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý chở 15 con gà do H trộm cắp đi để cùng H tìm nơi tiêu thụ. Sau đó, H điều khiển xe chở X đi được khoảng 50 mét thì gặp anh Nguyễn Thanh H2 đi ngược chiều, nên H sợ phát hiện đã quay xe lại đến đoạn đường gần ngầm Sông Ba thì dừng lại rồi xách hai bao đựng gà giấu vào bụi cỏ bên phải đường, còn X đứng giữ xe. Sau đó, anh H2, anh NH và người dân khu vực phát hiện bắt giữ X cùng tang vật

giao cho Công an phường MN, thị xã A, còn H chạy thoát. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày H đến Công an phường MN đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định ngoài lần phạm tội nêu trên, thì trong khoảng thời gian từ giữa tháng 01/2021 đến ngày 12/3/2021, Võ Xuân H đã nhiều lần trộm cắp gà của người khác rồi gọi điện thoại cho Võ Thị X dùng xe mô tô gắn Biển số 81H8-8118 chở Hiền đi tiêu thụ ở Trung tâm thương mại thị xã A và các chợ thuộc phường Tây Sơn, thị xã A để bán lấy tiền, cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 02 giờ ngày giữa tháng 01/2021, Võ Xuân H đang chơi game tại tiệm Internet ở số nhà 777 TQ, Tổ 02, phường AT thì hết tiền nên nảy sinh ý định bắt trộm gà bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, H đi bộ một mình đi bắt trộm gà của người dân (không nhớ cụ thể ở khu vực nào) được 02 con gà mái nặng khoảng 02kg. Sau khi bắt trộm gà xong, H xách bao xác rắn đựng 02 con gà đến cất giấu sau bụi cỏ gần đập tràn Sông Ba thuộc tổ 01, phường MN, thị xã A rồi gọi điện thoại cho X nói đem xe mô tô đến cho H mượn chở đi bán. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, khi X điều khiển xe đến thì H điều khiển xe chở X cùng 02 con gà đó đến chợ thuộc phường Tây Sơn bán. H bán 02 con gà cho một người dân đi chợ được số tiền 200.000đ (hiện không xác định được lai lịch của người này). Sau khi có tiền, Hiền đến tiệm Internet 777 TQ, Tổ 02, phường AT chơi game.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 02 giờ ngày cuối tháng 01/2021, vì hết tiền chơi game H tiếp tục đi bắt trộm gà của người dân (không nhớ cụ thể ở khu vực nào). Hôm đó, H bắt trộm được 02 con gà mái nặng khoảng 02kg bỏ vào bao xác rắn nhặt được. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, H điện thoại nói X đến gần đập tràn Sông Ba thuộc Tổ 01, phường MN. Khi X đến, H bỏ gà lên giỏ xe mô tô rồi chở X đến chợ phường ST bán cho một người dân đi chợ (Không xác định được lai lịch) được số tiền 200.000đ, sau đó Hiền đến tiệm Internet 777 tiếp tục chơi game.

- *Lần thứ ba:* Khoảng 21 giờ ngày 20/02/2021, khi đang chơi game thì hết tiền nên H đã nảy sinh ý định đi bắt trộm gà bán lấy tiền. H đi nhờ xe của một người cùng chơi game (không xác định lai lịch) đến đoạn đường quốc lộ 19, thuộc Tổ 03, phường MN, thị xã A thì xuống xe, quan sát thấy nhà dân còn sáng điện nên H nằm ngủ trên núi đá đợi người dân đi ngủ thì trộm cắp. Khoảng 03 giờ ngày 21/02/2021, H đi bộ đến sau vườn nhà Phan Văn Đ nhặt được 01 bao tải rồi đi đến nơi nhốt gà sau nhà ông Đ, H mở cửa sắt đi vào trong bắt 01 con gà mái nặng khoảng 1,5kg lông màu đen bỏ vào bao, chó nhà ông Đ sủa nên H xách bao đựng gà đi ra. Sau đó, H xách bao đựng gà đi đến gần đập tràn Sông Ba cất giấu. Như các lần trước, đến khoảng 05 giờ cùng ngày, H gọi và nói với X đem xe mô tô đến cho H mượn, sau đó Xuyên điều khiển xe mô tô đến thì H xách bao đựng một con gà bỏ vào giỏ sắt trên xe, rồi H điều khiển xe chở X cùng gà trộm cắp đi bán, khi đến đường Chu Văn An thì X xuống xe đi nhặt phế liệu, một mình H điều khiển xe chở gà đến Trung tâm thương mại thị xã A bán cho bà Lê Thị K, sinh năm 1954, trú tại Tổ 01, phường AP, thị xã A, được 100.000đồng. Sau đó, H trả xe cho Xuyên rồi đi đến tiệm Internet 777 tiếp tục chơi game.

- *Lần thứ tư*: Khoảng 03 giờ ngày 02/3/2021, H tiếp tục đi trộm cắp gà đẻ bán, H nhặt một bao xác rắn ở đường Nguyễn Trung Trực. Quan sát thấy sau nhà ông Cao Văn V, Tổ 02, phường An Phú, thị xã A, có chuồng nuôi nhốt gà nên H bước qua hàng rào đi đến chuồng bắt 02 con gà nòi (gà đá) lông màu vàng tía (01 con gà mái con nặng khoảng 2,5kg và 01 con gà trống nặng khoảng 3,5kg) bỏ vào bao xác rắn, vì chỗ sau nhà anh V sủa nên H xách bao đựng gà đi ra. Lúc này, anh V tỉnh giấc cầm đèn pin ra soi thì H xách bao đựng gà đi qua ruộng đến bãi đất trống trước Trung tâm y tế thị xã A cất giấu vào bụi cây rồi gọi điện thoại cho X nói đem xe đến trước cổng Trung tâm y tế thị xã A cho H mượn xe. Khoảng 05 giờ 30 phút, Xuyên điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn, H vào bụi cỏ xách bao đựng hai con gà ra bỏ vào giỏ sắt trên xe, rồi H điều khiển xe chở X đến Trung tâm thương mại thị xã A. Đến nơi, X xuống xe ngoài đường Phan Chu Trinh nhặt phế liệu còn H chở gà vào bán cho một người mua bán gà (không xác định được lai lịch) được số tiền 300.000đ. Sau khi bán gà xong, H chở X đến đường Chu Văn An rồi đưa cho X số tiền 30.000đ và nói “*cháu cho cô để đồ xăng*”, rồi H đi bộ đến tiệm Internet 777 chơi game.

- *Lần thứ năm*: Khoảng 21 giờ ngày 11/3/2021, H đến trước Nhà văn hóa thuộc Tổ 01, phường MN, thị xã A trên đường nối thông đường Tỉnh lộ 669 đi qua đập tràn Sông Ba nằm ngủ chờ bắt trộm gà của người dân. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 12/3/2021, H tỉnh dậy đi theo đường bê tông hướng ra đường tỉnh lộ 669 và nhặt một bao xác rắn bên đường, khi đến trước nhà bà Võ Thị Kim L (sinh năm 1958, trú Tổ 01, phường MN) thì nghe tiếng gà gáy sau nhà bà L nên H đi theo hàng cây dừa bên phải nhà bà L đến khu vực nuôi nhốt gà bắt trộm 03 con gà mái (mỗi con nặng khoảng 1,5kg) rồi xách bao gà đi ra gần đập tràn Sông Ba cất giấu vào bụi cây bên đường. Lúc này, khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, H gọi điện thoại nói Xuyên đưa xe đến cho H mượn. Khoảng 05 giờ 30 phút thì X điều khiển xe mô tô đến, H xách bao đựng gà bỏ vào giỏ sắt trên xe rồi H chở X cùng gà trộm cắp đến Trung tâm thương mại thị xã A bán. Đến nơi, X xuống xe ngoài đường Phan Chu Trinh đi nhặt phế liệu, còn H đem gà vào bán cho một người mua bán gà (chưa xác định được lai lịch) được số tiền 350.000đồng. Sau đó, H chở X đến đường Chu Văn An dừng xe bên cạnh sân bóng đá mini, H xuống xe và lấy số tiền 50.000đ đưa cho X và nói “*Cháu cho cô để đồ xăng*” rồi H đi đến tiệm Internet 777 chơi game. Toàn bộ số tiền có được từ việc trộm cắp tài sản, Võ Xuân H đã tiêu xài cá nhân hết, hiện chưa giao nộp số tiền này.

- *Vật chứng thu giữ*: Thu giữ của bị cáo Võ Thị X: 01 (một) xe mô tô gắn biển số 81N1-8118, nhãn hiệu M1ESTY, số khung VTT DC6024TT163334, số máy VTT1P50FMG 163334 và 02 giỏ sắt, trong đó giỏ thứ nhất cao 46cm, chỗ rộng nhất 55cm, chỗ nhỏ nhất 44cm; giỏ thứ hai cao 46cm, chỗ rộng nhất 59cm, chỗ nhỏ nhất 44cm; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen (liên lạc với H) hiệu HOTWAY, IMEI 1: 352776084646669, IMEI 2: 352776084646677 bên trong khe có gắn thẻ sim Viettel có dãy số “8984050919 1040474443” có số điện thoại 0924776084 và số tiền 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc H chia tiền bán gà, bị cáo X nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự

thị xã A. Thu giữ của bị cáo Võ Xuân H: 02 (hai) bao xác rắn màu đỏ, mỗi bao có kích thước lần lượt là (110x60)cm và (100x55)cm; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, hiệu MASSTEL, IMEI 1: 86592503043349, IMEI 2: 865925030343356 có số điện thoại 0366787109 và số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc bán gà trộm cắp do bị cáo H nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A;

Đối với vật chứng là 15 (mười lăm) con gà Võ Xuân H trộm cắp của ông Nguyễn Văn H1 và của bà Võ Thị M1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã xử lý vật chứng, trả lại cho bà Võ Thị M1 và ông Nguyễn Văn H1 đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến gì. Đối với những vật chứng chưa xử lý được chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, chờ xử lý.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 14/KLĐGTS ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã A, xác định: 13 con gà của bà Võ Thị M1 có giá trị 2.439.000 đồng (Hai triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn đồng); 02 con gà của ông Nguyễn Văn H1 có giá trị 288.000 đồng (Hai trăm tám mươi tám nghìn đồng). Tổng giá trị 15 con gà là 2.727.000 đồng (Hai triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 44/KLĐGTS ngày 13/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã A, xác định: 01 con gà của ông Phan Văn Đ có giá trị 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); 02 con gà của ông Cao Văn V có giá trị 720.000 đồng (Bảy trăm hai mươi nghìn đồng); 03 con gà của bà Võ Thị Kim L có giá trị 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 22/CTr-VKS ngày 04/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố các bị cáo Võ Xuân H và Võ Thị X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai của những bị hại Nguyễn Văn H1 và bà Võ Thị M1, Phạm Văn Đ, Cao Văn V và bà Võ Thị Kim L có trong hồ sơ đều phù hợp với lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm và tài sản mà họ đã bị mất do hành vi trộm cắp tài sản. Ông Nguyễn Văn H1, bà Võ Thị M1 đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất đầy đủ. Tất cả các bị hại Nguyễn Văn H1 và bà Võ Thị M1, Phạm Văn Đ, Cao Văn V và bà Võ Thị Kim L đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Xuân H. Tuyên bố các bị cáo Võ Xuân H và Võ Thị X phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Võ Xuân H từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại chấp hành án (Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 19/3/2021); xử phạt bị cáo Võ Thị X từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại chấp hành án. Về vật chứng, đề nghị: Thẻ sim Viettel có dãy số “8984050919 1040474443” có số điện thoại 0924776084; thẻ điện thoại số 0366787109; 02 (hai) bao xác rắn màu đỏ, mỗi bao có kích thước lần lượt là (110x60)cm và (100x55)cm; 01 biển kiểm soát

mang số 81N1-8118, tịch thu tiêu hủy; đối với: 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, hiệu HOTWAY, IMEI 1: 352776084646669, IMEI 2: 352776084646677; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, hiệu MASSTEL, IMEI 1: 865925030343349, IMEI 2: 865925030343356, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu M1ESTY, số khung VTT DC6024TT163334, số máy VTT1P50FMG163334; 02 chiếc giỏ sắt (kèm hai bên xe dùng đựng phiếu liệu), trong đó giỏ thứ nhất cao 46cm, chỗ rộng nhất 55cm, chỗ nhỏ nhất 44cm; giỏ thứ hai cao 46cm, chỗ rộng nhất 59cm, chỗ nhỏ nhất 44cm, trả lại cho gia đình bị cáo Võ Thị X. Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo X 80.000đ, bị cáo H 1.070.000đ truy thu sung nộp vào ngân sách Nhà nước. Về án phí: Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về lời khai: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 01 giờ rạng sáng ngày 17/3/2021 bị cáo Võ Xuân H đã lén lút trộm cắp 15 con gà, trị giá là 2.727.000đ của ông Nguyễn Văn H1 và của bà Võ Thị M1, đều trú Tổ 3, phường MN, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Sau khi trộm được tài sản H cất giấu gần ngàm Sông Ba, thuộc Tổ 01, phường MN, thị xã A và dùng điện thoại đã gọi điện cho bị cáo Võ Thị X đến để chở đi tiêu thụ thì bị cáo X đồng ý. Đến khoảng hơn 05 giờ cùng ngày bị cáo X đưa xe mô tô của gia đình (bị cáo dùng để đi nhật phế liệu) đến để cùng H chở số gà trộm được đi tiêu thụ thì bị người dân ở phường MN, thị xã A phát hiện bắt giữ bị cáo X cùng tang vật là 15 con gà giao nộp cho Công an phường MN, thị xã A. Ngoài lần phạm tội nói trên các bị cáo còn khai nhận trước đó, từ khoảng tháng 01/2021 đến ngày 11/3/2021 tại khu vực phường MN, thị xã A, bị cáo Võ Xuân H đã thực hiện nhiều lần trộm cắp với số lượng 10 con gà của người dân. Trong đó trộm của ông Phạm Văn Đ 01 con gà mái, trộm của ông Cao Văn Việt 02 con gà nòi và trộm của bà Võ Thị Kim L 03 con gà mái, tổng trị giá 1.320.000đ và 04 con gà khác của người dân khu vực A nhưng chưa xác định được bị hại. Sau các lần trộm cắp gà xong bị cáo H đều điện thoại cho bị cáo Võ Thị X đến để chở đi bán được số tiền 1.150.000đ và bị cáo H đã chia cho bị cáo X số tiền 80.000đ, còn lại 1.070.000đ bị cáo H tiêu xài cá nhân hết.

[3] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Võ Thị X tuy không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo X biết rõ bị cáo H trộm cắp tài sản của người khác mà vẫn đồng ý đưa xe mô tô của gia đình đến để chở bị cáo H cùng tài sản do H trộm được để cùng đi tiêu thụ. Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Thị

X thể hiện cùng ý chí thực hiện một tội phạm là trộm cắp tài sản với bị cáo Võ Xuân H. Số tài sản bị cáo H trộm cắp được theo định giá là 4.047.000đ nên hành vi của bị cáo Võ Thị X cũng phải chịu trách nhiệm hình sự cùng với hành vi của bị cáo Võ Xuân H là “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Đối với bị cáo Võ Xuân H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên áp dụng điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo H, là có căn cứ.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về nhân thân: Đối với bị cáo Võ Thị X đã bị Tòa án nhân dân thị xã A xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 22/2018/HSST ngày 16/10/2018 đã chấp hành xong bản án vào ngày 26/6/2019; đối với bị cáo Võ Xuân H, đã bị 02 lần xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong vào năm 2014 và năm 2016 nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản.

[7] Về hình phạt: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo nên không phải là trường hợp phạm tội có tổ chức. Các bị cáo X, H đều có nhân thân xấu và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù để răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong vụ án này bị cáo Võ Xuân H đóng vai trò chính, là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên mức hình phạt cao hơn, đối với bị cáo Võ Thị X là đồng phạm với vai trò giúp sức nên hình phạt thấp hơn bị cáo H là có cơ sở.

[8] Đối với 04 con gà mái bị cáo Võ Xuân H khai nhận trộm cắp của hai bị hại ở khu vực thị xã A vào khoảng tháng 01/2021 nhưng không nhớ chính xác địa điểm, thời gian. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã thông báo truy tìm và tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được bị hại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A sẽ tiếp tục xác minh, điều tra khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Đối với bà Lê Thị K, là người hành nghề mua bán gà làm thịt bán lại, tại chợ thị xã A. Trong thời gian khoảng tháng 02/2021 bà Khăng có mua 01 con gà mái 1,5kg với số tiền 100.000đ của Võ Xuân H. Việc mua bán công khai tại chợ, đúng với giá thị trường, hơn nữa bà K không biết con gà đó là do H trộm cắp nên không có cơ sở xử lý.

[10] Về dân sự: Các bị hại ông H1, bà M1, ông Đ, ông V, bà L đều không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Về vật chứng: Đối với Biển số xe mô tô 81N1-8118 được gắn trên xe của bị cáo X, Công an đã cấp cho xe mô tô của chị Trần Thị Phương V nhưng chị V làm rơi và thất lạc đã lâu nên chị V thông báo tìm kiếm và được Công an cấp biển kiểm soát mới cho xe chị V nên chị V không yêu cầu nhận lại. Biển kiểm soát này không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với: 01 thẻ sim Viettel có dãy số “8984050919 1040474443” có số điện thoại 0924776084; 01 thẻ sim điện thoại số 0366787109 và 02 (hai) bao xác rằn màu đỏ, mỗi bao có kích thước lần lượt là (110x60)cm và (100x55)cm là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen, hiệu HOTWAY, IMEI 1: 352776084646669, IMEI 2: 352776084646677; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, hiệu MASSTEL, IMEI 1: 865925030343349, IMEI 2: 865925030343356. Các bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu M1ESTY, số khung VTT DC6024TT163334, số máy VTT1P50FMG 163334; 02 chiếc giỏ sắt (kèm hai bên xe dùng đựng phiếu liệu), là tài sản chung của gia đình của bị cáo X. Thường ngày bị cáo X dùng xe này để đi nhật phế liệu, trong quá trình sử dụng chiếc xe nói trên bị cáo X phạm tội thì các thành viên trong gia đình hoàn toàn không biết. Vì vậy, trả lại chiếc xe nói trên cho gia đình bị cáo Võ Thị X là phù hợp.

[12] Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo Võ Thị X là 80.000đ, bị cáo Võ Xuân H là 1.070.000đ, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là có cơ sở.

[13] Về án phí: Các bị cáo Võ Xuân H, Võ Thị X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Võ Xuân H, Võ Thị X.

Áp dụng thêm điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Xuân H.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Xuân H, Võ Thị X, phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Xử phạt bị cáo Võ Xuân H: 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại chấp hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/3/2021 đến ngày 19/3/2021.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị X: 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

Về biện pháp tư pháp:

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với bị cáo Võ Thị X là 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng), nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với bị cáo Võ Xuân H là 1.070.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Thẻ sim Viettel có dãy số “8984050919 1040474443” có số điện thoại 0924776084; thẻ số thoại 0366787109; 02 (hai) bao xác rắn màu đỏ, mỗi bao có kích thước lần lượt là (110x60)cm và (100x55)cm; 01 biển số xe mang số 81N1-8118.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen hiệu HOTWAY, IMEI 1: 352776084646669, IMEI 2: 352776084646677; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, hiệu MASSTEL, IMEI 1: 865925030343349, IMEI 2: 865925030343356.

- Trả lại cho gia đình bị cáo Võ Thị X: 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu M1ESTY, số khung VTTDC6024TT163334, số máy VTT1P50FMG 163334; 02 chiếc giỏ sắt, trong đó giỏ thứ nhất cao 46cm, chỗ rộng nhất 55cm, chỗ nhỏ nhất 44cm; giỏ thứ hai cao 46cm, chỗ rộng nhất 59cm, chỗ nhỏ nhất 44cm (Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A).

Về án phí: Buộc các bị cáo Võ Xuân H, Võ Thị X mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (10/9/2021), bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Trung Toàn